

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 3761 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 29 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
Dự án: Xây dựng thí điểm 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động  
trên địa bàn tỉnh.**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 3891/QĐ-UBND ngày 21/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cấp bổ sung kinh phí sự nghiệp cho Sở Giao thông vận tải để thực hiện đầu tư xây dựng thí điểm 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ các Quyết định số 4886/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án Xây dựng thí điểm 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 669/BC-SKHĐT ngày 28/10/2024 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 101/TTr-SGTVT ngày 17/10/2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng dự án Xây dựng thí điểm 02 trạm kiểm tra phương tiện tự động trên địa bàn tỉnh, với nội dung chính như sau:

**1. Nội dung quy mô điều chỉnh, bổ sung:** Điều chỉnh dịch chuyển vị trí xây dựng Trạm kiểm tra phương tiện tự động trên tuyến Quốc lộ 19C từ vị trí Km11+240,85 đến tại Km17+212,91; có bố trí đầy đủ hệ thống an toàn giao thông, chiếu sáng và xây dựng cải tạo nền, mặt đường có chiều dài  $L = 166,5m$  (trong đó, đoạn khu vực cân tải trọng chiều dài  $L = 86,5m$  và đoạn vượt nối vào khu vực cân tải trọng dài  $L = 80m$ ). Cụ thể như sau:

- Đối với đoạn khu vực cân tải trọng dài  $L = 86,5m$  kết cấu xây dựng như sau:

+ Mặt đường trong phạm vi đặt cân tải trọng kết cấu mặt đường bằng bê tông cốt thép M350 dày 30cm, bên dưới là lớp cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 25mm$  dày 16cm và lớp cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 37,5mm$  dày 16cm.

+ Mặt đường ngoài phạm vi đặt cân tải trọng kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng M300 dày 25cm, bên dưới là lớp cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 25mm$  dày 16cm và lớp cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 37,5mm$  dày 16cm.

- Đối với đoạn vượt nối vào khu vực cân tải trọng dài  $L = 80m$  kết cấu xây dựng như sau:

+ Đối với phần mở rộng mặt đường gồm các lớp bê tông nhựa C16 dày 05cm, lớp hỗn hợp đá dăm đen 19 dày 07cm và bên dưới là lớp bê tông xi măng M300 dày 25cm.

+ Đối với phần mặt đường hiện trạng tận dụng, xây dựng tăng cường lớp bê tông nhựa C16 dày 05cm.

- Lắp đặt bổ sung khung hạn chế chiều cao bằng thép ở làn xe thô sơ.

- Điều chỉnh, bổ sung hệ thống chiếu sáng bằng thép, hệ thống biển báo, vạch sơn, đỉnh phản quang để đảm bảo an toàn giao thông.

- Điều chỉnh dải phân cách giữa thành dạng cột kết hợp ống thép thay cho dạng bê tông cốt thép.

**2. Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh, bổ sung là 24.490.223.000 đồng** (Hai mươi bốn tỷ, bốn trăm chín mươi triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định số 4886/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung (tăng (+), giảm (-))	Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	4.277.816	-4.988	4.272.828
2	Chi phí thiết bị	17.564.592	-559.320	17.005.272
3	Chi phí quản lý dự án	411.912		411.912
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	465.875		465.875
5	Chi phí khác	416.530		416.530
6	Chi phí dự phòng	1.353.498	+564.308	1.917.806
<b>Tổng cộng</b>		<b>24.490.223</b>	<b>0</b>	<b>24.490.223</b>

### 3. Nội dung khác

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được thẩm định tại Văn bản số 2521/SGTVT-GT ngày 16/10/2024 của Sở Giao thông vận tải. Đồng thời, cập nhật các thông tin báo cáo của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 của Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

- Các nội dung khác không điều chỉnh bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 4886/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và các văn bản của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4886/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vân Canh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**